**PHỤ LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TÊN TỔ CHỨC TÍN DỤNG** **PHI NGÂN HÀNG****Số:………………** |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  | *............., ngày ...... tháng ...... năm.....* |

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THÀNH LẬP CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG**

**PHI NGÂN HÀNG**

Kính gửi: Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(qua Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng)

Tổ chức tín dụng phi ngân hàng…đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận đủ điều kiện thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện/đơn vị sự nghiệp như sau:

**I. Đơn vị mạng lưới đề nghị**

Thành lập chi nhánh:

1. Tên:

a. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt; tên viết tắt bằng tiếng Việt (nếu có).

b. Tên đầy đủ bằng tiếng Anh (nếu có); tên viết tắt bằng tiếng Anh (nếu có).

2. Địa điểm đặt trụ sở.

**II. Đánh giá việc tổ chức tín dụng phi ngân hàng đáp ứng từng điều kiện để được thành lập chi nhánh**

1. Đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng có thời gian hoạt động từ 12 tháng trở lên tính từ ngày khai trương hoạt động đến thời điểm đề nghị:

 1.1. Giá trị thực của vốn điều lệ tại thời điểm 31 tháng 12 của năm trước liền kề năm đề nghị:............

 1.2. Lợi nhuận sau thuế của năm trước liền kề năm đề nghị:

 - Theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán:……….tỷ đồng.

 - Theo báo cáo tài chính riêng lẻ đã được kiểm toán:………..tỷ đồng.

 1.3. Tại thời điểm đề nghị không bị cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp không cho mở rộng địa bàn hoạt động:

 a. Đảm bảo [ ]  b. Không đảm bảo [ ]

 1.4. Tại thời điểm đề nghị không vi phạm quy định về tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng:

 a. Đảm bảo [ ]  b. Không đảm bảo [ ]

 1.5. Tỷ lệ nợ xấu tại thời điểm 31 tháng 12 năm trước liền kề năm đề nghị và thời điểm đề nghị (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm trước năm đề nghị và thời điểm gần nhất thời điểm đề nghị (nếu có)):

 1.6. Tại thời điểm đề nghị Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng phi ngân hàng có số lượng và cơ cấu đảm bảo theo quy định của pháp luật, không bị khuyết chức danh Tổng giám đốc (Giám đốc):

a. Đảm bảo [ ]  b. Không đảm bảo [ ]

 - Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Đại diện vốn góp (tên tổ chức, tỷ lệ vốn góp/vốn điều lệ) | Chức danh (Chủ tịch, thành viên, thành viên độc lập) | Thành viên là người điều hành (có/không) | Tên người có liên quan tham gia HĐQT, HĐTV  |
| 1. |  |  |  |  |  |
| 2. |  |  |  |  |  |

 - Ban kiểm soát

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Chức danh (Trưởng ban, thành viên, thành viên chuyên trách) |
|  |  |  |
|  |  |  |

 - Họ và tên Tổng giám đốc (Giám đốc):…

 1.7. Tại thời điểm đề nghị không vi phạm quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ; phân loại tài sản có và dự phòng rủi ro:

 a. Đảm bảo [ ]  b. Không đảm bảo [ ]

 1.8. Có Quy chế mạng lưới theo quy định:

 a. Đảm bảo [ ]  b. Không đảm bảo [ ]

 1.9. Có Đề án thành lập mạng lưới theo quy định:

 a. Đảm bảo [ ]  b. Không đảm bảo [ ]

2. Đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng có thời gian hoạt động dưới 12 tháng kể từ ngày khai trương hoạt động đến thời điểm đề nghị:

2.1. Giá trị thực của vốn điều lệ tại thời điểm đề nghị:............

 2.2. Tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ tại thời điểm gần nhất thời điểm đề nghị:

 a. Đảm bảo [ ]  b. Không đảm bảo [ ]

 2.3. Các nội dung tại điểm 1.3, 1.4, 1.6 đến điểm 1.9 khoản 1 Mục II Phụ lục này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG PHI NGÂN HÀNG** (*Ký tên và đóng dấu*) |